UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1127/KH-UBND	*Tam Đường, ngày 26 tháng 11 năm 2019*

KẾ HOẠCH
Phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020

Thực hiện Công văn số 7725/BNN-TY ngày 15/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2020. UBND huyện xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, khống chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, nhằm đảm bảo cho sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện.

Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải tuân thủ theo quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, Cục Thú y, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản phải kịp thời, phù hợp với điều kiện của địa phương, đem lại hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư, hỗ trợ.

II. NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Tiêm vắc xin phòng bệnh

a) Phạm vi, đối tượng, số lượng gia súc tiêm phòng

Phạm vi tiêm phòng: Tại 133/133 bản thuộc 14 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Đối tượng vật nuôi phải tiêm vắc xin phòng bệnh: Trâu, bò, ngựa, lợn, chó, mèo, gia cầm trong diện tiêm phòng.

b) Các loại bệnh phải tiêm phòng và chỉ tiêu tiêm phòng

Scanned with CamScanner

Bệnh Nhiệt thán trâu bò: Tiêm phòng cho 100% số trâu, bò, ngựa trong diện tiêm phòng thuộc vùng có ổ dịch trong vòng 10 năm trở lại đây và vùng có nguy cơ lây nhiễm cao.

Bệnh Tụ huyết trùng, LMLM trâu, bò: Số lượng trâu, bò được tiêm vắc xin phòng bệnh đạt tối thiểu 80% tổng đàn trâu, bò có trên địa bàn huyện.

Bệnh Tụ huyết trùng lợn và dịch tả lợn: Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho lợn trong các trang trại, cơ sở nuôi tập trung và đàn lợn nái, lợn đực giống trong các đàn lợn nuôi nhỏ lẻ tại các hộ gia đình tại khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao (tối thiểu 40% tổng đàn).

Bệnh Tai xanh ở lợn: Thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn lợn nái, lợn đực giống tại vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao.

Bệnh Dại: Tiêm vắc xin phòng bệnh dại cho tối thiểu 90% đàn chó, mèo hiện có tại thị trấn, trung tâm các xã, nơi đông dân cư, nơi đã xuất hiện bệnh dại tại các xã; tỷ lệ tiêm phòng tại các xã đạt tối thiểu 70% tổng đàn chó mèo hiện có.

Cúm gia cầm: Tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu 80% tổng đàn hiện có.

c) Thời gian tiêm phòng

Tụ huyết trùng trâu, bò, lợn; Dịch tả lợn, Lở mồm long móng, cúm gia cầm tiêm 02 đợt/năm: đợt 1 (vụ Xuân Hè) vào tháng 3 - 4, đợt 2 (vụ Thu Đông) vào tháng 9 -10.

Nhiệt thán tiêm 01 đợt/năm trong vụ Xuân Hè (tháng 3 - 4).

Vắc xin phòng dại tiêm 1 đợt/năm vào tháng 3 - 4, sau đó tiêm bổ sung cho những con mới phát sinh hoặc chưa tiêm.

2. Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

a) Khi không có dịch bệnh xảy ra:

Phối hợp với phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh thực hiện lấy mẫu giám sát sự lưu hành của vi rút, vi khuẩn, mẫu nước trên địa bàn huyện theo kế hoạch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

b) Khi có dịch bệnh xảy ra:

Khi phát hiện gia súc, gia cầm chết: Lấy mẫu xét nghiệm để chẩn đoán dịch bệnh, xác minh ổ dịch (nếu có).

c) Lấy mẫu giám sát sau tiêm vắc xin phòng bệnh LMLM: Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh định kỳ chủ động tổ chức các đợt lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá kết quả tiêm phòng và tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng vắc xin.

d) Phòng chống bệnh Dịch bệnh tả lợn Châu Phi: Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện lấy mẫu giám sát bệnh; chủ động ứng phó với bệnh dịch tả lợn Châu Phi khi dịch tái phát trên địa bàn huyện.

3. Công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường

Khu vực phải vệ sinh, tiêu độc khử trùng: Cơ sở, chuồng trại chăn nuôi; điểm giết mổ, điểm chợ kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống, nơi chăn thả,

Scanned with CamScanner

nuôi cách ly động vật; cơ sở ấp, nở gia cầm, thủy cầm; dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển...

Thời gian thực hiện: Vệ sinh tiêu độc, khử trùng định kỳ: Trong năm tổ chức ít nhất 2 đợt với hình thức tổ chức "Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường để phòng, chống dịch bệnh" vào tháng 02 - 3 và tháng 10 - 11 hoặc theo các đợt phát động của tỉnh. Vệ sinh tiêu độc, khử trùng thường xuyên: Hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi, chợ kinh doanh thực phẩm tươi sống, điểm giết mổ... thực hiện theo phụ lục số 08 Hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc ban hành kèm theo Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh Thú y

Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn huyện theo Thông tư số 25/2016/TT-BNN ngày 30/6/2016 của Bộng Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn, Tăng cường kiểm tra vệ sinh Thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và các điểm buôn bán động vật, sản phẩm động vật.

Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác đánh giá, phân loại, kiểm tra đối với các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn huyện; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

Tiếp tục kêu gọi các tổ chức, cá nhân xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn huyện.

5. Về quản lý cơ sở sản xuất kinh doanh giống, thuốc thú y, thú y thủy sản, thức ăn chăn nuôi và hành nghề thú y

Tăng cường công tác quản lý, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi.

Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh giống, cơ sở nuôi trồng thủy sản theo hình thức thâm canh và bán thâm canh, các cơ sở buôn bán thuốc thú y, thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi trên địa bàn huyện theo nội dung Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014; Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016; Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Thực hiện xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh trong năm 2020 là cần thiết để đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ, giám sát và kiểm soát dịch bệnh; tăng cường dịch vụ chăn nuôi và thú y, giảm ô nhiễm môi trường, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và tăng khả năng cạnh tranh chất lượng ngành chăn nuôi.

Scanned with CamScanner

7. Công tác chống dịch (nếu xảy ra)

Kiểm tra, xác minh và lấy mẫu bệnh phẩm đi xét nghiệm kịp thời giúp việc chuẩn đoán dịch bệnh chính xác, làm cơ sở để công bố dịch bệnh, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch hợp lý, hiệu quả.

Khi có dịch xảy ra, thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện, xã; chủ động lập phương án phòng chống dịch trên địa bàn để tổ chức triển khai thực hiện.

Thực hiện công bố dịch và huy động lực lượng triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của Luật Thú y.

Xử lý động vật nuôi, động vật thủy sản mắc bệnh, chết theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Vệ sinh tiêu độc khử trùng trong vùng dịch và toàn bộ khu vực xung quanh khu vực chăn nuôi, chuồng trại, rắc vôi bột đường xã, ngõ bản tại ổ dịch và xung quanh ổ dịch 2 lần/tuần.

Thành lập các chốt kiểm dịch tạm thời, trực 24/24 giờ trong suốt thời gian có dịch để kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, thủy sản ra, vào nơi có dịch theo quy định.

Hỗ trợ kịp thời cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017; Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008; Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011.

8. Công tác thông tin tuyên truyền

Nội dung: Tổ chức tuyên truyền thường xuyên và trọng điểm về công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật, thủy sản: Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật như Luật Thủy sản năm 2017 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2019), Luật Thú y, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Thú y trong phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; các quy định xử phát vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; trong đó chú trọng tuyên truyền trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định, đặc biệt là tiêm vắc xin phòng bệnh cho động vật nuôi và hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả (bồi thường thiệt hại, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y; xử lý, sơ chế, chuyển đổi mục đích sử dụng, ...) đối với hành vi không thực hiện việc phòng bệnh bằng vắc xin hoặc các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật theo Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. Thông tin kịp thời chính xác về tình hình dịch bệnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật, những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng của con người.

Hình thức tuyên truyền: Phát sóng tin bài trên truyền hình, đài phát thanh. Tổ chức Hội nghị, Tập huấn tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về nuôi trồng, phòng chống dịch bệnh, biện pháp phòng, trị bệnh tổng hợp cho động vật thủy sản cho lực lượng thú y ở cơ sở.

Scanned with CamScanner

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác vệ sinh thú y, tiêu độc khử trùng môi trường; tham mưu thành lập các tổ đội trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn huyện.

Phối hợp với Trung tâm Y tế, Phòng Y tế huyện hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (Bệnh dại, Cúm gia cầm, Nhiệt thán...) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 về Hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT và Kế hoạch số 11/KHLN-SNN&PTNT ngày 27/2/2015 đăng ký giữa Sở Y tế và Sở NN&PTNT.

Phối hợp với Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện tổ chức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh cũng như các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản sâu rộng đến Nhân dân.

Chịu trách nhiệm về kết quả triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh về UBND huyện để tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

Chủ động lập kế hoạch triển khai tiêm phòng, công tác chống dịch khi có dịch xảy ra với phương châm phòng là chính, đồng thời có giải pháp tích cực ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan trên địa bàn.

Phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại cơ sở. Thống kê đàn gia súc, gia cầm, diện tích nuôi trồng thủy sản, các loại cá thả nuôi, hình thức nuôi, sản lượng, năng suất.

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn huyện (đặc biệt là kiểm tra, kiểm dịch đối với động vật làm giống phục vụ các chương trình, dự án, hộ chăn nuôi).

Thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ (KSGM) động vật, kiểm tra vệ sinh Thú y đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trước khi cho phép lưu hành trên thị trường.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn tỉnh lấy mẫu xét nghiệm nhằm giám sát, chuẩn đoán, xác minh dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y và công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

Scanned with CamScanner

Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện theo quy định.

3. UBND các xã, thị trấn

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân về tính chất nguy hiểm của các bệnh truyền nhiễm động vật đến sức khỏe con người, kinh tế, môi trường sinh thái và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện.

Vận động Nhân dân từng bước thay đổi tập quán chăn nuôi thả rông gia súc sang chăn thả có kiểm soát, có chuồng trại, trồng cỏ tạo nguồn thức ăn chủ động để phát triển chăn nuôi, tạo thuận lợi cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

Tổ chức giám sát dịch bệnh tới bản, hộ chăn nuôi và báo cáo kịp thời đến Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện khi phát hiện có dịch bệnh xảy ra, đồng thời trực tiếp tổ chức thực hiện các biện phòng, chống dịch theo quy định.

Xây dựng quy ước, hương ước bản để thực hiện các quy định về tổ chức chăn nuôi, vệ sinh môi trường và các biện pháp phòng dịch.

Tổ chức, huy động nhân lực triển khai công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi trên địa bàn theo kế hoạch, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Nhập động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn huyện, đặc biệt là đối với động vật làm giống phục vụ các chương trình, dự án, hộ chăn nuôi phải thông báo cho cơ quan chuyên môn đến kiểm tra, hướng dẫn trước khi cấp cho các hộ theo đúng quy định.

Chỉ đạo các bản thành lập các đội phun thuốc tiêu độc, khử trùng, phòng chống dịch bệnh thường xuyên, đặc biệt là nơi có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh; huy động mọi nguồn lực, vật lực để thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh đem lại hiệu quả cao nhất.

4. Tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật, thủy sản

Đảm bảo điều kiện chăn nuôi về địa điểm, chuồng nuôi, ao nuôi, con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, xử lý chất thải theo quy định của pháp luật.

Khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân phải thực hiện ngay việc khai báo dịch bệnh động vật cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện. Tuyệt đối không bán chạy hoặc vứt xác gia súc, gia cầm ốm, chết ra ao, hồ, suối, đường giao thông... làm phát tán, lây lan dịch bệnh.

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định phòng chống dịch bệnh đối với vật nuôi theo quy định của pháp luật, đặc biệt là chấp hành việc tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi. Các tổ chức, các nhân vi phạm trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật phải chịu các hình thức và mức xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả (bồi thường thiệt hại, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật

Scanned with CamScanner

nghi mắc bệnh, mắc bệnh, không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y; xử lý, sơ chế, chuyển đổi mục đích sử dụng...) theo quy định.

Chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Hợp tác với cơ quan chuyên môn trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh, giám sát dịch bệnh.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020; UBND huyện Tam Đường yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở NN&PTNT tỉnh Lai Châu;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT. UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện;
- Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Sứng

Scanned with CamScanner